TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25-10-2019
V/v:"Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và Ông Nguyễn Huy Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc "Ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 45 ngày 11 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Văn C, sinh năm 1962 – Có mặt.

Nơi cư trú: Khối P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị H, sinh năm 1982 – Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phan Văn C trình bày: Anh và chị Hồ Thị H kết hôn ngày 12/02/2018, đăng ký tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được năm tháng đầu. Sau đó, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn căng thẳng; Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tuổi tác chênh lệnh nhiều nên không phù hợp tính cách, bất đồng về quan điểm sống nên thường xảy ra cãi vã lẫn nhau. Tháng 4/2019 chị H về chuyển xã Q sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không quan tâm, chăm sóc nhau.

Nay anh xét thấy không còn tình cảm với chị Hồ Thị H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Anh Phan Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04/9/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Hồ Thị H trình bày: Chị thống nhất như lời trình bày của anh C về thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn với anh C, chị chuyển về sinh sống với anh C và gia đình con trai thứ hai của anh Cư tại phường Quỳnh Phương, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C thường xuyên rượu chè về xúc phạm, đánh đập chị. Quá trình sống chung giữa chị và vợ chồng con trai ông C không hòa hợp, thường xuyên chửi bới chị. Con dâu ông C thường xuyên có những hành động xúc phạm chị. Cuối năm 2018, do mâu thuẫn giữa chị H và vợ chồng con trai nên anh C đưa chị H về Quỳnh Tam sinh sống, sau đó lại quay về Quỳnh Phương. Đến tháng 4/2019, anh C bàn với chị H về chuyển về xã Q thuê nhà sinh sống nên hai vợ chồng chuyển lên thuê nhà trên xã Quỳnh Tam. Sau khi vợ chồng chuyển lên Quỳnh Tam sinh sống được 01 tháng thì anh C nói về thăm nhà và ở dưới đó luôn, không lên sống với chị nữa. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay, anh C yêu cầu ly hôn thì chị không đồng ý, vì cho rằng anh C lừa và chuyển chị lên Quỳnh Tam thuê nhà ở rồi về Quỳnh Phương không quay lại nữa nên chị không đồng ý.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Quá trình giải quyết vụ án chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tại sản. Tại phiên tòa hôm nay chị H trình bày: Sau khi kết hôn với anh C thì chị đóng góp công sức ra làm nhà 3 tầng. Ngoài ra anh C còn nợ chị số tiền 11.000.000đ mà chị đã bỏ ra mua lợn giống về nuôi. Nay, chị yêu cầu anh C phải trích trả công sức là 100.000.000d và trả nợ cho chị 11.000.000đ, tổng số tiền là 111.000.000đ (Một trăm mười một triệu đồng).

Kết quả xác minh tại UBND xã Q: Bà Nguyễn Thị H – Chủ tịch hội phụ nữ xã cho biết: Anh Cư, chị H đăng ký kết hôn tại UBND xã Q. Sau khi kết hôn, vợ chồng không chung sống tại địa phương nên nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn thì địa phương không nắm được. Nay anh C yêu cầu giải quyết ly hôn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Áp dụng: Điều 51, 56 Luật HNGĐ 2014; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/02016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Nguyên đơn.

- Về tình cảm: Cho anh Phan Văn C được ly hôn với chị Hồ Thị H.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của anh Phan Văn C thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Phan Văn C và chị Hồ Thị H là hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Theo anh C trình bày: Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng tháng 4/2019 nên chị H chuyển về xã Quỳnh Tam sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm.

Theo chị H trình bày: Chị và anh C chuyển về xã Quỳnh Tam thuê nhà và chung sống từ tháng 4/2019; sau đó anh C nói về Quỳnh Phương thăm nhà và con riêng sau đó không lên sống cùng với chị nên vợ chồng ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã khuyên bàn phân tích cho vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh C cà chị H ngày càng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Phan Văn C và cho anh Cư được ly hôn với chị Hồ Thị H.

[3] Về con chung: Không có con chung.

[4] Về quan hệ tài sản: Anh Phan Văn C không yêu cầu nên không xem xét.

Tại phiên tòa chị H yêu cầu anh Cư phải trích trả công sức trong thời gian sống chung là 100.000.000d và trả nợ cho chị 11.000.000đ, tổng số tiền là 111.000.000đ (Một trăm mười một triệu đồng); Theo quy định tại Điều 200 của BLTTDS thì bị đơn có yêu cầu phản tố phải trước ngày mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 19/9/2019 Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ thì các đương sự không yêu cầu nên yêu cầu của chị H tại phiên tòa hôm nay không được xem xét trong vụ án này. Chị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh Phan Văn C phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147 BLTTDS; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phan Văn C.

1. Về hôn nhân: Cho anh Phan Văn C được ly hôn chị Hồ Thị H.

2. Về án phí: Anh Phan Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004258 ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Nơi ĐKKH (UBND xã Q);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh